

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ

CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT

Thời gian thực hiện từ 15 tháng 12 năm 2025 đến ngày 16 tháng 01 năm 2026

I. Mục tiêu

TT	Độ tuổi	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	4	- Biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	* 4+5 tuổi: - Hô hấp: Gà gáy, Thổi bóng bay	* Tay- Vai - Đánh xoay tròn hai vai. * Lưng – bụng - Nghiêng người sang trái, sang phải. * Chân - Nhún chân. - Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	* Thể dục sáng: - Tập theo nhạc “Giai điệu vui nhộn” + Hô hấp: Gà gáy, Thổi bóng bay + Tay- Vai: - Đánh xoay tròn hai vai.(4T) - Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. (5T) - Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. (5T) + Lưng – bụng - Nghiêng người sang trái, sang phải (4T). - Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông (5T) - Đứng cúi về trước (5T) * Chân - Nhún chân (4T) - Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối (4T) - Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang (5T) + Trò chơi: Con muỗi, con thỏ, nu na nu nống, lộn cầu vòng, chỉ chỉ chành chành, cây cao cỏ
2	5	- Biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp		* Tay – Vai - Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. * Lưng – bụng - Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông - Đứng cúi về trước * Chân - Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang.	

					thấp, đồng hồ quả lắc.
7	4	- Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: ném	* 4 + 5 tuổi: - Ném xa bằng 2 tay - Đập và bắt bóng tại chỗ.		* Hoạt động học: - Thể dục: + VĐCB: Đập bắt bóng tại chỗ (4+5 tuổi) TCVD: Mèo và chim sẻ + VĐCB: Ném xa bằng 2 tay TCVD: Chạy tiếp cò
8	5	Trẻ biết phối hợp tay, mắt trong vận động: ném, đập - Trẻ biết đi, đập và bắt được bóng nảy 4- 5 lần liên tiếp.			
9	4	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò, chạy	* 4+ 5 tuổi: - Bò bằng bàn tay, bàn chân (3m - 4m; 4m - 5m) - Chạy chậm (60-80m); (100m- 120m)		* Hoạt động học: - Thể dục: + VĐCB: Bò bằng bàn tay và bàn chân 4-5m (5T) Bò bằng bàn tay và bàn chân 3-4m (4T) TCVD: Cây cao cỏ thấp + VĐCB: Chạy chậm 60-80m (4 tuổi) Chạy chậm 80m-120m (5 tuổi) TCVD: Dung dăng dung dẻ.
10	5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập Bò			
11	4	- Biết cuộn - xoay tròn cổ tay. - Biết gập, mở, các ngón tay		- Xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay - Gập giấy.	* Thể dục sáng - Khởi động trẻ thực hiện cuộn, xoay tròn cổ tay * Hoạt động học - LQCV: Tập tô chữ cái i, t, c; b, d, đ, trẻ thực hiện phút thể dục - Tạo hình: <i>Xé dán đàn cá bằng bìa và giấy hoa báo (EDP)</i> * Chơi hoạt động ở các góc:
12	5	- Biết uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Biết gập, mở lần lượt từng ngón tay		- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay.	

					Góc HT: Làm album về các con vật nuôi trong gia đình; một số con vật sống dưới nước; một số con côn trùng
13	4	- Trẻ biết vẽ hình người, nhà, cây. - Trẻ biết xây dựng lắp ráp với 10-12 khối.		- Lắp ghép hình. - Xé đường thẳng. - Tô, vẽ hình - Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối.	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Làm ổ trứng (Dự án) + Vẽ con ong (Mẫu) + <i>Xé dán đàn cá bằng bìa và giấy họa báo</i> (EDP) *Chơi hoạt động ở các góc: - Góc xây dựng: + Xây khu chăn nuôi con vật hai chân + Xây khu chăn nuôi con vật 4 chân + Xây vườn thú + Xây ao cá + Xây công viên - Góc NT: + Vẽ, tô màu con vật nuôi trong gia đình + Vẽ tô màu con cá + Làm thiệp tặng chú bộ đội nhân ngày 22/12 - Góc HT: - Làm album về các con vật nuôi trong gia đình; một số con vật sống dưới nước; một số con côn trùng *DCNT: Trẻ dạo chơi trong sân trường * HĐTN - Trẻ trải nghiệm cho gà ăn
14	5	- Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Biết xếp chồng 12-15 khối theo mẫu. - Biết ghép và dán hình đã cắt theo mẫu.		- Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Lắp ráp. - Xé đường vòng cung. - Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.	

					- Trẻ làm con trâu bằng lá mít - Trẻ làm con sâu bằng vải voan và bông - Làm con sâu bằng lá chuối. - Làm con cá từ bèo tây.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a) Khám phá khoa học					
42	5	- Thích tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật hiện tượng.		- Sự thay đổi trong sinh hoạt con người, con vật	* Hoạt động đón trẻ: - Cho trẻ quan sát 1 số tranh ảnh về các con vật nuôi trong gia đình
43	4	- Biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ để tìm đối tượng hiểu đặc điểm của đối tượng	* 4+ 5 tuổi: - Đặc điểm nổi bật và ích lợi, tác hại của con vật quen thuộc		*Hoạt động đón trẻ - Cho trẻ xem tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình, sống trong rừng, dưới nước - Cho trẻ xem tranh ảnh về vòng đời phát triển của sâu bướm
44	5	- Biết phối hợp các giác quan để quan sát xem xét và thảo luận về sự vật hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét con vật...và thảo luận về đặc điểm của đối tượng			* Hoạt động học: KPKH: + Tìm hiểu về con gà (Steam) + Sự lớn lên của con gà trống (Steam) - Trải nghiệm Tổ chức trải nghiệm cho trẻ cho gà ăn (Steam) *TCTV:KN AT: - NB, phòng tránh một số con côn trùng có hại (TV:

					Con muỗi, con ong)
45	4	- Biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.	* 4+ 5 tuổi - Quá trình phát triển của con vật; điều kiện sống của một số loại con vật.		* Hoạt động đón trẻ: - Cho trẻ xem tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình, sống trong rừng, sống dưới nước và con côn trùng. * Hoạt động học: - KPKH: + Tìm hiểu về con gà (Steam) + Sự lớn lên của con gà trống (Steam) - Trải nghiệm Tổ chức trải nghiệm cho trẻ cho gà ăn (Steam) - Tạo hình: + Dự án: Làm ổ trứng * Chơi hoạt động ở các góc: - Góc TN: Chăm sóc cây xanh
46	5	- Biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.VD; Thử nghiệm gieo hạt, trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển			
47	4	- Biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện	* 4+5 tuổi: - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống	- Quan sát, thảo luận các con vật	* Hoạt động học: - KPKH: + Tìm hiểu về con gà (Steam) + Sự lớn lên của con gà trống (Steam) - Tạo hình: + Dự án: Làm ổ trứng - Trải nghiệm: Tổ chức trải nghiệm cho trẻ cho gà ăn (Steam) * Chơi hoạt động theo ý thích:
48	5	- Biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, trò		Xem sách, tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận về đối tượng như: con vật	

		chuyên và thảo luận			- Cô hướng dẫn trẻ xem sách, tranh ảnh, trò chuyện và thảo luận về con vật
49	4	- Biết phân loại các đối tượng theo 1 hoặc 2 dấu hiệu	* 4+5 tuổi: - Phân loại con vật theo (1 -2, 2-3 dấu hiệu)		* Hoạt động học: - KPKH: + Tìm hiểu về con gà (Steam) + Sự lớn lên của con gà trống (Steam) - Tạo hình: + Dự án: Làm ổ trứng - Trải nghiệm Tổ chức trải nghiệm cho trẻ cho gà ăn (Steam)
50	5	- Biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau	+ Phân loại động vật		
51	4	- Biết nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi.	* 4+5 tuổi: - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống người, con vật		* Hoạt động trải trẻ: - Cho trẻ xem tranh ảnh về nguyên nhân gây ô nhiễm của nguồn nước và ích lợi của nước với con vật sống dưới nước
52	5	- Biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng.	- Ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật		
53	4	- Biết sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.	* 4+5 tuổi - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, với MT sống.		* Hoạt động học: KPKH: + Tìm hiểu về con gà (Steam) + Sự lớn lên của con gà trống (Steam) - Trải nghiệm Tổ chức trải nghiệm cho trẻ cho gà ăn (Steam)
54	5	- Biết giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau	- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.		
		- Biết nhận xét, trò chuyện về		- So sánh sự giống và khác	* Hoạt động học: KPKH:

55	4	đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát		nhau của 2 con vật	+ Tìm hiểu về con gà (Steam) + Sự lớn lên của con gà trống (Steam) - Trải nghiệm Tổ chức trải nghiệm cho trẻ cho gà ăn (Steam) * Trò chơi mới: - Sói và dê, mèo và chim sẻ, cáo ơi ngủ à, chó sói xấu tính, bắt bướm.
57	4	Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình	- Chơi các góc, nhóm chơi như: Âm nhạc, tạo hình, trò chơi đóng vai, gia đình, bác sỹ		* Chơi hoạt động ở các góc: - Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, bác sỹ,... - Góc xây dựng: + Xây khu chăn nuôi con vật 2 chân
58	5	Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Dự án: Làm ổ trứng		+ Xây khu chăn nuôi con vật 4 chân + Xây vườn thú, xây ao cá + Xây công viên. - Góc học tập: làm album về các con vật nuôi trong gia đình, con vật sống dưới nước, một số con côn trùng. - Góc nghệ thuật: Vẽ tô màu con cá, vẽ tô màu con vật nuôi trong gia đình, làm thiệp tặng chú bộ đội, hát bài hát “Chú voi con ở bản đôn”, “đố bạn”. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

63	4	- Biết đếm trên đối tượng trong pv 6, 7.	* 4 +5 tuổi: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6,7 và đếm theo khả năng.	- Đếm, so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 6, 7	* Hoạt động học: - Toán: + Đếm trên đT trong phạm vi 6 (4T) Ôn đếm trên đT trong phạm vi 6; NB chữ số 6, số thứ tự trong pv 6 (5T) (EM14) + Đếm trên đT trong phạm vi 7 (4T) Ôn đếm trên đT trong phạm vi 7; NB chữ số 7, số thứ tự trong pv 7 (5T) (EM13) * Chơi hoạt động theo ý thích: - Làm quen với vở toán - Trẻ đếm số bạn lên hát, đọc thơ: + Thơ: Rong và cá (TV: Tơ nhuộm, uốn lượn, lựa hồng) + Anh dễ mèn (TV: tài hoa, danh ca, thon nhỏ) + Âm nhạc: + VĐ vỗ tay theo tiết tấu chậm: Đàn gà con (EL36) NH: Gà gáy le te TCÂN: Đoán tên bạn Hát: + VĐ: Đố bạn (EL34) NH: Ta đi vào rừng xanh TCÂN: Nghe hát tìm đồ vật + Hát: Chú ếch con NH: Tôm cá cua thi tài
64	5	- Biết đếm trên đối tượng pvi 6,7 và đếm theo khả năng		Ôn đếm số lượng 1->7 Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6,7 và đếm theo khả năng.	
65	4	- Biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 6, 7 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn		- So sánh số lượng 2 -3 nhóm đối tượng trong phạm vi 6,7 nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	
66	5	- Biết so sánh số lượng ba nhóm đối tượng trong pvi 6,7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất		- So sánh số lượng 2-3 nhóm đối tượng trong phạm vi 6,7 nói được kết quả bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	
68	5	- Nhận biết các số từ số 6 - số 7 và sử dụng các số đó để chỉ SL, số thứ tự		- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6,7. + Nhận biết chữ số và STT 6, 7	

					TCÂN: Ai nhanh nhất * Trò chơi mới: Sói và dê, Mèo và chim sẻ, cáo ơi ngủ à, chó sói xấu tính, bắt bướm.
70	5	- Biết gộp các nhóm đối tượng trong pvi 6 và đếm		- Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm + Gộp các nhóm đối tượng có Sl 6 - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan	* Hoạt động học: - Toán: Tách gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau (EM1) (5T) * Chơi hoạt động theo ý thích : - Làm quen với vở toán
72	5	- Biết tách một nhóm đối tượng trong pvi 6 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau		- Tách 1 nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau PV 6	
c) Khám phá xã hội					
104	4	Trẻ nhận biết bằng tiếng việt: một số con vật	4+5 tuổi		* Hoạt động tăng cường tiếng việt: + Con gà, con vịt, con mèo + Con ngan, con ngỗng, con chim + Con bò, con trâu, kéo cày + Con dê, con lợn, con ngựa + Con voi, con hổ, con sóc + Cá chép, cá vàng, cá rô phi + Con tôm, con cua, con ốc + Con kiến, con muỗi, con sâu
105	5	Trẻ nhận biết, phân biệt, kể tên và so sánh, phân biệt bằng tiếng việt rõ ràng: một số con vật	- Nhận biết (phân biệt) một số hình ảnh một số con vật - Nói tiếng việt rõ ràng: + Các từ chỉ một số con vật quen thuộc		

					+ Con bướm, con kiến, con cào cào. - Nói được các từ TV trong các bài thơ: (TV: Tơ nhuộm, uốn lượn, lựa hồng) (TV: Tài hoa, danh ca, thon nhỏ) Truyện: (TV: Nhà băng, nhà gỗ)
3. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ					
a) Nghe hiểu lời nói					
108	4	Hiểu từ khái quát: con vật	* 4+5 tuổi: - Hiểu nội dung truyện kể, truyện	Hiểu các từ chỉ đặc điểm, công dụng và các từ biểu cảm.	* Hoạt động tăng cường tiếng việt: + Con gà, con vịt, con mèo + Con ngan, con ngỗng, con chim + Con bò, con trâu, kéo cày + Con dê, con lợn, con ngựa + Con voi, con hổ, con sóc + Cá chép, cá vàng, cá rô phi + Con tôm, con cua, con ốc + Con kiến, con muỗi, con sâu + Con bướm, con kiến, con cào cào. - Nói được các từ TV trong các bài thơ: (TV: Tơ nhuộm, uốn lượn, lựa hồng) (TV: Tài hoa, danh ca, thon nhỏ) Truyện: (TV: Nhà băng, nhà gỗ)
109	5	Biết hiểu nghĩa từ khái quát: động vật	đọc phù hợp với độ tuổi. - Hiểu các bài thơ, đồng dao phù hợp với độ tuổi.	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa. - Nghe các từ chỉ đặc điểm, hoạt động và các từ biểu cảm, các từ khái quát.	
110	4	Biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	* 4+ 5 tuổi: Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức		
111	5	Biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại			* Giờ chơi hoạt động theo ý thích: TC: dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, gieo hạt, lộn cầu vòng, chi chi chành

					chành, rỗng rảnh, mèo và chim sẻ,...
b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày					
112	4	Biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được. <i>Trẻ nói được tiếng việt khi người lớn yêu cầu.</i>	- <i>Nói tiếng việt tên một số con vật và một số câu đơn giản</i>	Phát âm rõ các từ tiếng việt có chứa các âm khó cho trẻ dân tộc thiểu số	* Đón trẻ, trò chuyện hằng ngày: - Giao tiếp với cô và các bạn * Hoạt động tăng cường tiếng việt: + Con gà, con vịt, con mèo + Con ngan, con ngỗng, con chim + Con bò, con trâu, kéo cày + Con dê, con lợn, con ngựa + Con voi, con hổ, con sóc + Cá chép, cá vàng, cá rô phi + Con tôm, con cua, con ốc + Con kiến, con muỗi, con sâu + Con bướm, con kiến, con cào cào. - Nói được các từ TV trong các bài thơ: (TV: Tơ nhuộm, uốn lượn, lụa hồng) (TV: Tài hoa, danh ca, thon nhỏ) Truyện: (TV: Nhà băng, nhà gỗ)
113	5	Biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được <i>Trẻ nói được tiếng việt rõ ràng khi người lớn yêu cầu.</i>		Phát âm rõ các từ tiếng việt có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu cho trẻ dân tộc thiểu số	
116	4	Biết sử dụng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.		Trả lời và đặt các câu hỏi bằng tiếng việt: “ Ai?”; “ Cái gì?”; “ Ở đâu?”; “ Khi nào?” “Để làm gì”...	* Hoạt động chơi NT: QSCMD: Con gà mái, con ngan, con ngỗng; Con lợn, con trâu, con bò; Cây hoa cánh bướm, cây hoa trà my, cây lan ý; Cây lưỡi hổ, Cây hoa hồng (thân cây); Con
117	5	Biết dùng câu đơn, câu ghép, câu khẳng định		Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh	

		định, câu phủ định, câu mệnh lệnh ...		bằng tiếng việt: “ tại sao?”; “ Có gì giống nhau?”; “ Có gì khác nhau?”; “ Do đâu mà có?” ...	cua, con tôm, cá rô phi. - DCNT: Trẻ dạo chơi quanh sân trường - HĐTN: + Thực hành làm con trâu bằng lá cây + Thực hành làm con chim bằng lá cây khô + Thực hành làm sâu bằng vải voan và bông + Thực hành làm sâu bằng lá chuối + Thực hành làm con cá từ bèo tây TCVD: Sói và dê, mèo và chim sẻ, Cáo ơi ngủ à, thả đĩa ba ba; lộn cầu vòng, gieo hạt, kéo co, chó sói xấu tính, mèo đuổi chuột, chạy tiếp cờ, , kéo cưa lừa sẻ... * Hoạt động đón và trả trẻ Nêu gương cấm cờ, trẻ chơi theo ý thích. Nhắc nhở trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về. Nhắc trẻ sử dụng các từ “ chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn”
118	4	Trẻ kể lại sự việc		Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.	
119	5	Biết miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái ... của nhân vật.		Kể lại sự việc theo trình tự. Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép (khác nhau)	
120	4	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao ...	* 4+5 tuổi: Đọc thơ, ca dao, đồng		* Hoạt động đón và trả trẻ: - Cho trẻ đọc các bài ca dao, tục ngữ, hò vè trong chủ đề: Con vỏi con voi, con gà, con chim trich chèo; thơ: con mèo, con gà cục tác lá chanh
121	5	Biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao ...	rao, tục ngữ, hò vè.		* Hoạt động học: - Thơ:

					+ Rong và cá (TV: Tơ nhuộm, uốn lượn, lựa hồng) + Anh dễ mèn (TV: Tài hoa, danh ca, thon nhỏ) Hoạt động học: Trẻ đọc câu đồng dao trong tiết: LQCC: b,d,đ,l,t,c
124	4	Biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	* 4+ 5 tuổi: Đóng kịch		* Hoạt động học: + Truyện: Cáo thỏ và gà trống (EL6) (TV: Nhà băng, nhà gỗ)
125	5	Biết đóng vai của nhân vật trong truyện			
128	4	Biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	* 4+ 5 tuổi: Nói và thể hiện cử chỉ điệu bộ, nét mặt, phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp - <i>Thuyết phục người khác</i> - <i>Tranh luận với người khác</i> - <i>Ứng xử khi người khác có lỗi</i>		* Chơi hoạt động ở các góc: - Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, bác sỹ,... - Góc xây dựng: Xây khu chăn con vật 2 chân, xây khu chăn nuôi con vật 4 chân, xây vườn thú, xây ao cá, xây công viên. - Góc học tập: làm album về các con vật nuôi trong gia đình, con vật sống dưới nước, một số con côn trùng. - Góc nghệ thuật: Làm thiệp tặng chú bộ đội, vẽ tô màu tranh các con vật nuôi trong gia đình, hát bài hát “Chú voi con ở bản đôn”, “đố bạn”. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh TCTV: KN giao tiếp xã hội: Trẻ thực hành
129	5	Biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.			

					và điều chỉnh cảm xúc tức giận, buồn (TV: Tức giận, tranh luận, thuyết phục)
c) Làm quen với đọc- viết					
138	4	Biết sử dụng ký hiệu để (viết): tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...	* 4+ 5 tuổi: - Làm quen với cách viết tiếng việt. Hướng viết:	- Nhận dạng một số chữ cái b,d,đ,l,m,n - Tập tô, tập đồ các nét chữ.	* Hoạt động học: + LQCC: b-d-đ; m-n-l (EL51) + LQCV: Tập tô i-t-c; b-d-đ
139	5	Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.	Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ các dấu.	- Làm quen cách viết tiếng Việt: Viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Tập tô các chữ cái: i-t-c; b-d-đ	- Trẻ chơi các trò chơi với chữ cái: tìm đúng nhà, tìm chữ theo hiệu lệnh * Chơi hoạt động theo ý thích: Làm quen với vở tập tô (5T) * Chơi hoạt động ở các góc:
140	5	Biết nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt.		- Nhận dạng các chữ cái: b-d-đ; m-n-l	- Góc học tập: làm album về các con vật nuôi trong gia đình, con vật sống dưới nước, một số con côn trùng.
141	5	Biết nghe hiểu nội dung câu truyện, thơ, đồng dao, dành cho lứa tuổi của trẻ.		Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. Nghe các bài thơ, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè, phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động học: - Thơ: + Rong và cá (TV: Tơ nhuộm, uốn lượn, lựa hồng) + Anh dế mèn (TV: Tài hoa, danh ca, thon nhỏ) LQCC: b,d,đ, l,m,n
4. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI					
a. Phát triển tình cảm					
<i>* Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.</i>					
162	4	- Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.	* 4+5 tuổi: - <i>Quan tâm đến ngày 22/12.</i>		* Chơi hoạt động ở các góc - GNT: Làm thiệp tặng chú bộ đội nhân ngày 22/12

163	5	-Trẻ biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (Trang phục, món ăn...) của quê hương đất nước.			* Chơi hoạt động theo ý thích: - Làm thiệp chúc mừng ngày 22/12
b. Phát triển kĩ năng xã hội					
167	4	- Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	* 4+5 tuổi - Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, (lịch sự) - Quan tâm (chia sẻ), giúp đỡ bạn.		* Hoạt động đón trả trẻ: - Nhắc trẻ chào cô giáo, ông bà, bố mẹ
168	5	- Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép			* Chơi hoạt động theo ý thích: - Trẻ biết chia sẻ đồ chơi với bạn TCTV: KN giao tiếp: Hướng dẫn trẻ kĩ năng giao tiếp lịch sự (TV: Vâng, dạ, thưa)
171	4	- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở	* 4+5 tuổi - <i>Tôn trọng sự khác biệt của người khác</i> - <i>Hoà hợp với người khác mình</i>	- Chờ đến lượt, hợp tác	*Hoạt động vệ sinh ăn trưa: Cô cho trẻ xếp hàng rửa tay trước khi ăn, nhắc trẻ chờ tới lượt không xô đẩy nhau
172	5	- Trẻ biết chờ đến lượt		- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận	* TCTV: KN xã hội Trẻ thực hiện xếp hàng, chờ đến lượt, làm việc nhóm (TV: xếp hàng, lần lượt, rửa tay)
*Quan tâm đến môi trường					
176	4	- Trẻ thích chăm sóc con vật quen thuộc	* 4+ 5 tuổi - Bảo vệ, chăm sóc con vật		* Hoạt động đón trẻ: - Cho trẻ xem tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình, sống trong rừng, sống dưới nước và con côn trùng
177	5	- Trẻ thích chăm sóc con vật quen thuộc	- <i>Tiếp xúc an toàn với động vật</i>		* Hoạt động học:

					KPKH: + Sự lớn lên của con gà trống (EL1) (TV: Con gà trống, hai chân, gáy ò ó o) + Trò chuyện về con vật nuôi trong gia đình (gia súc) (EL1) (TV: Con mèo, bốn chân, đẻ con) - Trải nghiệm: Tổ chức trải nghiệm cho trẻ cho con gà ăn (Steam) *Chơi hoạt động ở các góc: + Góc phân vai: Gia đình, bác sỹ, bán hàng - Chơi theo ý thích * HĐCNT: Trẻ cho gà ăn
--	--	--	--	--	--

5. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

a) Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các phẩm nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)

187	4	- Biết thể hiện vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng	* 4+5 tuổi: - Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe: + Âm thanh gợi cảm (tiếng chim hót....) + Các bài hát ru, các bản nhạc không lời nhẹ nhàng	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	* Hoạt động ngủ trưa: - Nghe nhạc bài hát “Ai cũng yêu chú mèo” * Hoạt động học: - Âm nhạc + VĐ vỗ tay theo tiết tấu chậm: Đàn gà con (EL36) - NH: Gà gáy le te - TCÂN: Đoán tên bạn Hát: + VĐ: Đố bạn (EL34) - NH: Ta đi vào rừng xanh - TCÂN: Nghe hát tìm đồ vật + Hát: Chú ếch con
188	5	- Biết tán thưởng tự khám phá bắt chước âm thanh đáng điệu và sử dụng các từ gợi	+ Ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, trong	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ	

		cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng	cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật: con vật...	đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật - Nghe các âm thanh gọi cảm, bài hát, bản nhạc (thiếu nhi, dân ca)	NH: Tôm cá cua thi tài TCÂN: Ai nhanh nhất * Hoạt động góc: - GNT: hát bài hát “chú voi con ở bản đôn”. “Đố bạn” * Hoạt động chơi NT: QSCMĐ: Con gà mái, con ngan, con ngỗng; Con lợn, con trâu, con bò; Cây hoa cánh bướm, cây hoa trà my, cây lan ý; Cây lưỡi hổ, Cây hoa hồng (thân cây); Con cua, con tôm, cá rô phi. - DCNT: Trẻ dạo chơi trong sân trường
189	4	- Biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện		- Nghe và nhận ra các thể loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	* Hoạt động học: - Âm nhạc: + VĐ vỗ tay theo tiết tấu chậm: Đàn gà con (EL36) NH: Gà gáy le te TCÂN: Đoán tên bạn Hát: + VĐ: Đố bạn (EL34) NH: Ta đi vào rừng xanh TCÂN: Nghe hát tìm đồ vật + Hát: Chú ếch con NH: Tôm cá cua thi tài
190	5	- Biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc		- Nghe các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, cổ điển) - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	TCÂN: Ai nhanh nhất - Thơ: + Rong và cá (TV: Tơ nhuộm, uốn lượn, lựa hồng)

		thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.			+ Anh đẻ mèn (TV: Tài hoa, danh ca, thon nhỏ) + Truyện: Cáo thỏ và gà trống (EL6) (TV: Nhà băng, nhà gỗ)
191	4	- Trẻ thích thú, ngắm ngía chỉ sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình về màu sắc hình dáng của các tác phẩm tạo hình		+ Xé dán đàn cá bằng bìa và giấy hoa báo	Hoạt động học: - Tạo hình: + Xé dán đàn cá bằng bìa và giấy hoa báo (EDP) * Chơi hoạt động ở các góc: Góc HT: Làm album về các con vật nuôi trong gia đình; một số con vật sống dưới nước; một số con côn trùng
192	5	- Trẻ thích thú, ngắm ngía và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục) của các tác phẩm tạo hình		+ Xé dán đàn cá bằng bìa và giấy hoa báo	
b) Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc (nghe hát, vận động theo nhạc) và hoạt động tạo hình (vẽ nặn, cắt xé dán hình)					
193	4	- Biết hát đúng giai điệu lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ...	* 4+ 5 tuổi: - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc tình cảm của bài hát		* Hoạt động học: - Âm nhạc: + Hát: Chú ếch con NH: Tôm cá cua thi tài TCÂN: Ai nhanh nhất * Chơi, hoạt động ở các góc: - Góc NT: Hát bài hát “Chú voi con ở bản đôn”, “Gà trống, mèo con và cún con”
194	5	- Biết hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ cử chỉ...			
195	4	- Biết vận động nhịp nhàng	* 4+5 tuổi:	- Vận động nhịp nhàng	* Hoạt động học:

		theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	+ VD vỗ tay theo tiết tấu chậm: Đàn gà con (EL36) NH: Gà gáy le te TCÂN: Đoán tên bạn Hát:
196	5	- Biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)		- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc	+ VD: Đố bạn (EL34) NH: Ta đi vào rừng xanh TCÂN: Nghe hát tìm đồ vật
201	4	- Biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc		- Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình dáng đường nét	* Hoạt động học: - Tạo hình: + <i>Xé dán đàn cá bằng bìa và giấy hoạ báo</i> (EDP) * Chơi hoạt động ở các góc: Góc HT: Làm album về các con vật nuôi trong gia đình; một số con vật sống dưới nước; một số con côn trùng
202	5	- Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối		- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét bố cục	
207	4	- Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.		Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Làm ổ trứng (Dự án) + Vẽ con ong (mẫu) + <i>Xé dán đàn cá bằng bìa và giấy hoạ báo</i> (EDP)
208	5	- Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dáng bố cục		Nhận xét sản phẩm tạo hình, về màu sắc, hình dáng/ đường nét, bố cục	* Chơi hoạt động ở các góc: Góc NT: Vẽ tô màu con vật nuôi trong gia

					đình, vẽ tô màu con cá Góc HT: Làm album về các con vật nuôi trong gia đình; một số con vật sống dưới nước; một số con côn trùng * Cô hướng dẫn trẻ nhận xét sản phẩm của các bạn ở các góc chơi, CTC,... * HĐ chơi NT: - Cho trẻ làm con trâu bằng lá mít - Trẻ làm con chim bằng lá khô - Cho trẻ làm con sâu bằng vải voan và bông - Làm con sâu bằng lá chuối. - làm con cá từ bèo tây.
c)Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)					
209	4	- Biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc		- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp bài hát	* Hoạt động học: - Âm nhạc: + VD vỗ tay theo tiết tấu chậm: Đàn gà con (EL36) NH: Gà gáy le te TCÂN: Đoán tên bạn Hát: + VD: Đố bạn (EL34) NH: Ta đi vào rừng xanh TCÂN: Nghe hát tìm đồ vật + Hát: Chú ếch con NH: Tôm cá cua thi tài TCÂN: Ai nhanh nhất
210	5	- Biết tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích		- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích	
211	4	- Biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp	* 4+ 5 tuổi: - Sử dụng các dụng cụ		

		điệu tết tấu bài hát	gỗ đệm theo phách nhịp, tết tấu		* Chơi, hoạt động ở các góc: - Góc NT: Hát bài hát “Chú voi con ở bản đôn” “Gà trống, mèo con và cún con”
212	5	- Biết gõ đệm dụng cụ theo tết tấu tự chọn			
213	4	- Trẻ nói được lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	* 4+ 5 tuổi: - Nói được ý tưởng tạo hình của mình		* Hoạt động học: - Tạo hình: + Làm ổ trứng (Dự án) + Vẽ con ong (mẫu) + <i>Xé dán đàn cá bằng bìa và giấy hoa báo</i> (EDP)
214	5	- Trẻ nói được lên ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình			* Chơi hoạt động ở các góc: Góc NT: Vẽ tô màu con vật nuôi trong gia đình, vẽ tô màu con cá Góc HT: Làm album về các con vật nuôi trong gia đình; một số con vật sống dưới nước; một số con côn trùng * Góc NT: - Làm thiệp tặng chú bộ đội nhân ngày 22/12 * Hoạt động chơi tự chọn: - Xếp hạt hạt, sỏi - Vẽ phấn
215	4	- Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	* 4+ 5 tuổi: - Đặt tên cho sản phẩm của mình		
216	5	- Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình			

II. Chuẩn bị

- Một số tranh ảnh về: một số con vật nuôi trong gia đình (hai chân, bốn chân), một số động vật sống trong rừng, sống dưới nước, một số con côn trùng.
- Trang trí lớp học theo chủ đề tạo môi trường học tập gây hứng thú cho trẻ đến lớp.
- Thay đổi đồ dùng, đồ chơi ở các góc chơi
- Máy tính, loa; nhạc của một số bài hát trong chủ đề “ Gà trống, mèo con và cún con, bắc kim thang, đồ bạn, con chuồn chuồn, chị ong nâu và em bé,...”
- Một số dụng cụ cho hoạt động âm nhạc: vòng, mũ chóp...

- Tranh ảnh một số câu chuyện, bài thơ về chủ đề “Thế giới động vật”:
Truyện: Cáo thỏ và gà trống; thơ: Anh dế mèn, rong và cá.

- LQCC b,d,đ, m,n,l: Thẻ chữ cái tranh để học chữ cái, vở tập tô đủ cho trẻ

- Bộ đồ dùng học toán: Thẻ số từ 1 đến 7, con giống để trẻ tạo nhóm, bảng con...

- Đồ dùng cho trẻ KPKH: Tranh ảnh một số con vật nuôi trong gia đình.

- Bút chì, sáp màu, giấy vẽ, giấy màu, kéo, hồ dán, khăn lau tay cho trẻ hoạt động tạo hình.

- Một số đồ dùng vật thật, tranh ảnh về chủ đề “thế giới động vật” cho hoạt động dạy tăng cường Tiếng Việt cho trẻ

- Các đồ dùng, dụng cụ cho các hoạt động thể dục: bóng, túi cát, ...

III. Mở chủ đề “Thế giới động vật”

- Cô gọi trẻ lại gần và trò chuyện, đàm thoại với trẻ về con vật xung quanh mà trẻ biết.

+ Trong gia đình con có nuôi những con vật gì?

+ Ngoài ra con còn biết những con vật nào nữa sống trong rừng, dưới nước...?

- Trẻ nói được tên con vật mà trẻ biết.

- Trò chuyện với trẻ về các con vật đó về tên gọi về đặc điểm về lợi ích

- Cho trẻ xem tranh ảnh về những những con vật đó và nhận xét.

- Khuyến khích cho trẻ kể về những con vật, cho trẻ nghe những bài thơ, câu chuyện liên quan tới chủ đề.

- Cô đưa ra những câu hỏi kích thích trẻ biểu lộ suy nghĩ, cảm xúc của mình.

=> Các con ạ! Trong gia đình chúng mình nuôi nhiều con vật, chúng có tên gọi và thuộc vào các nhóm khác nhau, chúng có đặc điểm và lợi ích riêng. Ngoài những con vật nuôi trong gia đình ra còn có con vật sống trong rừng, dưới nước và những con côn trùng nữa. Hôm nay cô và các con cùng khám phá chủ đề "Thế giới động vật" nhé.

NGƯỜI LẬP

TỔ TRƯỞNG

NHÀ TRƯỞNG KÍ DUYỆT